

Số: /TTr-SNNMT

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO LẦN 1

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: UBND tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình UBND tỉnh Đắk Lắk dự thảo Quyết định ban hành Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi các Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15; Luật số 116/2025/QH15, Luật số 130/2025/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;
- Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;
- Nghị định số 71/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giá đất;
- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;
- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Nghị định số 103/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;
- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp; phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;
- Nghị định số 226/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
- Nghị định số 291/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về quỹ phát triển đất;

- Nghị định số 50/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

- Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Công văn số 0508/UBND-NC ngày 11/7/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 sau hợp nhất đơn vị hành chính tỉnh, đơn vị hành chính xã; Công văn số 09801/UBND-ĐTKT ngày 16/12/2025 của UBND tỉnh về việc xây dựng văn bản QPPL của UBND tỉnh theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 0461/TTr-SNNMT ngày 08/12/2025;

- Các Công văn số: 3639/UBND-ĐTKT ngày 20/3/2026 và 5299/UBND-ĐTKT ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh về việc tham mưu Quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 18/9/2025, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 01348/QĐ-UBND về việc áp dụng và bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên (cũ) ban hành trước sắp xếp tỉnh; theo đó: (1) áp dụng Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 03/6/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; (2) bãi bỏ Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND ngày 03/3/2025 của UBND tỉnh Phú Yên (cũ) ban hành Quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính ở địa phương (sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, không tổ chức cấp huyện) và quy định của pháp luật hiện hành, Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 03/6/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk không còn phù hợp với Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025, Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025, Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025, của Chính phủ, các quy định pháp luật hiện hành và thực tiễn áp dụng như: (1) tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh được tổ chức lại (thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở hợp nhất Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); (2) kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện và được tổ chức thành đơn vị hành chính các xã, phường và đặc khu theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; (3) việc xử lý kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định do Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện; (4) bổ sung trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận mà người sử dụng đất là tổ chức thì phải thực hiện nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đối với phần diện tích đất phi

nông nghiệp tăng thêm theo quy định của pháp luật về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận trước đây; (5) bổ sung trình tự, thủ tục tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn, ao, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở sang đất ở.

Tại khoản 22 Điều 13 của Nghị định số 50/2026/NĐ-CP quy định:

“Điều 13. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 291/2025/NĐ-CP) của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

22. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 48 như sau:

“6. Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trong quy định về thủ tục hành chính về đất đai.

Quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai được quy định căn cứ quy định về trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, chuyển hình thức sử dụng đất, đăng ký biến động đất đai, xác định giá đất tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và quy định về trình tự, thủ tục tính, thu, nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này; trong đó quy định cụ thể thời hạn kể từ thời điểm có quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, chuyển hình thức sử dụng đất, hoặc kể từ thời điểm nộp hồ sơ công nhận quyền sử dụng đất, đăng ký biến động đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông hoặc cơ quan ký hợp đồng BT (trong trường hợp giao đất, cho thuê đất để thanh toán hợp đồng BT) hoặc cơ quan, người có thẩm quyền được giao nhiệm vụ phải chuyển Phiếu chuyển thông tin sang cơ quan thuế để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; quy định rõ thời hạn cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải xác định và quyết định giá đất tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

Khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai phải quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền tại địa phương trong từng bước thực hiện thủ tục; thời gian tối đa thực hiện các thủ tục; thành phần hồ sơ phải nộp, trong đó có giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính (nếu có); các mẫu thực hiện thủ tục hành chính phải quy định rõ các thông tin bắt buộc làm cơ sở xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai (trong đó có thông tin về giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thời gian miễn một số năm; các khoản được trừ vào nghĩa vụ tài chính; thông tin về biến động quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất).”.

Ngày 01/7/2026, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Từ căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, việc ban hành “Quyết định ban hành Quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về

đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”, thay thế Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 03/6/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk là cần thiết, phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Cụ thể hóa quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với các trường hợp nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phù hợp với thực tiễn và quy định. Bảo đảm thời gian, hình thức luân chuyển, việc luân chuyển, giải quyết hồ sơ theo đúng nguyên tắc thực hiện, nội dung, cách thức thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế tổ chức hoạt động của từng cơ quan, đơn vị theo quy định; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho người sử dụng đất, người thuê đất; góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả trong việc giải quyết thủ tục hành chính của người sử dụng đất; đồng thời, thống nhất chung quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn toàn tỉnh (sau sáp nhập).

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Quy định chi tiết, đầy đủ các điều, khoản mà Nghị định đã giao cho UBND tỉnh quy định bảo đảm phù hợp với trình tự, thủ tục tính, thu, nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất mà nghị định và trình tự, thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh đã quy định.

Bảo đảm sự phù hợp, đồng bộ và thống nhất giữa pháp luật về đất đai, các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành luật có liên quan và quy định của UBND tỉnh; bảo đảm kế thừa, ổn định của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định trước đây chưa phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, trong thời gian qua Sở Nông nghiệp và Môi trường đã khẩn trương, tích cực và chủ động trong việc xây dựng Quyết định ban hành Quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì thực hiện các hoạt động sau đây:

- Thành lập Tổ soạn thảo tại các Quyết định số: 0725/QĐ-SNNMT ngày 26/6/2025, 974/QĐ-SNNMT ngày 07/7/2026, 1074/QĐ-SNNMT ngày 17/7/2026. Tổ soạn thảo đã xây dựng nội dung dự thảo Quyết định, tổ chức họp, trao đổi, cho ý kiến với nội dung dự thảo Quyết định.

- Gửi văn bản lấy ý kiến đến 110 cơ quan, đơn vị (gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đắk Lắk, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước khu vực XIV, 102 UBND xã, phường). Đồng thời, đề nghị Trung tâm Công nghệ và Công Thông tin điện tử tỉnh đăng tải dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân, các đối tượng chịu sự tác động tại Công văn số .../SNNMT-VPĐKĐĐ ngày 24/7/2026. Hết thời hạn lấy ý kiến, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nhận được .../110 văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị. Đồng thời, đã nghiên cứu tiếp thu, giải trình cụ thể tại Bản tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân ngày .../.../... gửi kèm theo.

- Gửi hồ sơ dự thảo Quyết định đề nghị Sở Tư pháp thẩm định theo Công văn số .../SNNMT-VPĐKĐĐ ngày .../.../2026. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-STP ngày .../.../2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định tại Báo cáo số .../BC-SNNMT ngày .../.../2026 và hoàn chỉnh dự thảo Quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 6 Điều 48 của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, được sửa đổi bổ sung bởi khoản 22 Điều 13 của Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

Đối tượng áp dụng: Sở Nông nghiệp và Môi trường, phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện thẩm quyền và trách nhiệm của cơ quan chuyên môn về quản lý đất đai; Sở Tài chính, phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện thẩm quyền và trách nhiệm của cơ quan chuyên môn về tài chính; Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (sau đây gọi chung là Tổ chức đăng ký đất đai; Thuế tỉnh, Thuế cơ sở thuộc Thuế tỉnh; Kho bạc Nhà nước khu vực XIV, Phòng Giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực, các ngân hàng được ủy quyền thu theo quy định của pháp luật về quản lý thuế; Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk gồm có Quyết định và Quy định kèm theo Quyết định, cụ thể như sau:

- Quyết định gồm có 4 điều.
- Quy định gồm có 04 Chương, 20 Điều:
 - + Chương I: Quy định chung, gồm có 05 điều, từ Điều 1 đến Điều 5;
 - + Chương II: Quy định cụ thể, gồm có 06 điều, từ Điều 6 đến Điều 11;
 - + Chương III: Trách nhiệm của người sử dụng đất và các cơ quan, đơn vị có liên quan, gồm có 08 điều, từ Điều 12 đến Điều 19;
 - + Chương IV: Tổ chức thực hiện, gồm có 01 điều, Điều 20.

3. Nội dung cơ bản

Chương I. Quy định chung (từ Điều 1 đến Điều 5): Chương này quy định về: (1) phạm vi điều chỉnh; (2) đối tượng áp dụng; (3) nguyên tắc thực hiện; (4) hình thức luân chuyển; (5) thời gian xác định, ban hành thông báo thu nghĩa vụ tài chính về đất đai và thông báo xác nhận hoặc xác nhận về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

Chương II. Quy định cụ thể (từ Điều 6 đến Điều 11): Chương này quy định cụ thể những nội dung gồm: (1) Quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với trường hợp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, điều chỉnh quy hoạch chi tiết, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, cho phép chuyển hình thức sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất; (2) Quy trình luân chuyển hồ sơ tính hoặc tính lại, thu nộp tiền sử dụng đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn, ao, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở sang đất ở theo quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP; (3) Quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với trường hợp được Nhà nước cho phép sử dụng đất kết hợp đa mục đích mà phát sinh nghĩa vụ về tiền sử dụng đất hoặc thuộc trường hợp phải nộp tiền thuê đất theo quy định; (4) Quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định tại khoản 6 Điều 135 Luật Đất đai năm 2024; (5) Quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính đối với các trường hợp đăng ký biến động đất đai; (6) Việc trao đổi thông tin, quy trình tiếp nhận, luân chuyển, xử lý, trả kết quả hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính theo hình thức điện tử để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.

Chương III. Trách nhiệm của người sử dụng đất và các cơ quan, đơn vị có liên quan (từ Điều 12 đến Điều 19): Chương này quy định rõ trách nhiệm người sử dụng đất và các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện gồm: (1) Cơ quan có chức năng quản lý đất đai tỉnh; (2) Cơ quan Tài chính; (3) Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; (4) Tổ chức đăng ký đất đai; (5) Cơ quan Thuế; (6) đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; (7) Kho bạc Nhà

nước khu vực XIV, Phòng Giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XIV, các Ngân hàng được ủy quyền thu theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Chương IV. Tổ chức thực hiện: Chương này quy định trách nhiệm tổ chức thực hiện của: (1) Cơ quan Thuế; (2) Cơ quan có chức năng quản lý đất đai (3) Tổ chức đăng ký đất đai; (4) các cơ quan, đơn vị có liên quan.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

Về nguồn nhân lực cho việc thi hành Quyết định: Không làm phát sinh biên chế.

Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Quyết định này gồm: phổ biến, triển khai Quyết định đến các cơ quan, đơn vị có liên quan nắm bắt kịp thời để thực hiện; giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, phản ánh, báo cáo cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp có vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết; thông qua công tác kiểm tra, giám sát để nắm bắt tình hình thi hành Quyết định; đồng thời, không làm phát sinh kinh phí thực hiện.

Thời gian trình thông qua/ban hành: Tháng 09 năm 2026.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Sở Nông nghiệp và Môi trường xin kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo gồm:

(1) Dự thảo Quyết định;

(2) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo;

(3) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân ngày .../.../2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

(4) Bản chụp ý kiến góp ý;

(5) Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-STP ngày .../.../2026 của Sở Tư pháp;

(6) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định số .../BC-SNNMT ngày .../.../2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng Sở;
- Chi cục Quản lý đất đai;
- Văn phòng đăng ký đất đai;
- Lưu: VT, VPĐKĐĐ (Quốc_05b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Minh Đức